

**DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 17T4, 18T4, 19T4 CHƯA HOÀN TẤT ĐÓNG HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	17004530	Ngô Nguyễn Minh	Anh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
2	17000729	Nguyễn Tuấn	Anh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
3	17000918	Trần Trịnh Quốc	Bảo	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
4	17003436	Nguyễn Công	Bình	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
5	17004373	Vòng Thế	Đại	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
6	17000043	Huỳnh Minh	Đạo	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
7	17003139	Lê Quốc	Duy	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
8	17000171	Trịnh Thanh	Hải	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
9	17001864	Nguyễn Trung	Hiếu	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
10	17000270	Lê Chí	Hung	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
11	17000172	Võ Quốc	Huy	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
12	17000676	Phan Tuấn	Kiệt	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
13	17000612	Trần Quang	Linh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
14	17000548	Huỳnh Hồng	Minh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
15	17000952	Nguyễn Võ Duy	Minh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
16	17000173	Đỗ Khắc Thái	Nguyễn	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
17	17004272	Phạm Minh	Phát	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
18	17000629	Nguyễn Tùng	Sơn	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
19	17000939	Nguyễn Tấn	Tài	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
20	17004580	Trần Quốc	Thịnh	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
21	17000145	Đồng Minh	Tiến	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
22	17000710	Hồ Văn	Tiến	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
23	17000204	Lê Trung	Tính	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
24	17000666	Bùi Quang	Trường	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
25	17000539	Ngô Thái	Tuấn	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	
26	17000418	Ngô Triệu	Văn	17T4-LTM1	5,904,000	140,000	6,044,000	